

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 21/2019/HS-ST

Ngày 14/8/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Huỳnh Văn Phú

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

* Ông Huỳnh Thế Toàn – Phó Bí thư Huyện đoàn Đại Lộc

* Bà Lê Thị Kim Phụng – Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện Đại Lộc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Trang – Thẩm tra viên TAND huyện Đại Lộc

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị H**; sinh ngày 26/10/2002; sinh, trú quán: Khu P (khu 6 cũ), thị trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không (học sinh trường THPT E - Đại Lộc); trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phước T (sinh 1972) và bà Huỳnh Thị B (SN 1973); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Thị H:**

+ Ông Lê Phước T, sinh năm 1972 (cha ruột bị cáo). Có mặt

+ Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1973 (mẹ ruột bị cáo). Có mặt

Cùng trú tại: Khu P (khu 6 cũ), Thị Trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

* **Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị H:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 7, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

* **Đại diện trường THPT E huyện Đại Lộc:** Ông C (sinh 1987, trú tại khu Nghĩa Mỹ, thị trấn A., huyện Đại Lộc, Quảng Nam) – Chức vụ: Bí thư Đoàn (đại diện theo ủy quyền của Ban giám hiệu trường THPT E). Có mặt.

- **Người bị hại:** Trương Công K, sinh năm 2001 (đã chết do tai nạn giao thông); HKTT trước khi chết: Khu Q, Thị Trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại Trương Công K:**

+ Ông Trương Công G, sinh năm: 1964 (cha ruột bị hại). Vắng mặt

+ Bà Trần Thị S, sinh năm: 1967 (mẹ ruột bị hại). Có mặt

Cùng trú tại: Khu Q, Thị Trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trương Thị Hồng L, sinh năm: 1998; trú tại: Khu Q, Thị Trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Bà Huỳnh Thị Ánh X, sinh năm: 1984; trú tại: Thôn Z, xã R, thị xã Điện Bàn, tỉnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 26/12/2018, Lê Thị H (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu QUICK mang biển số 43X1 – 3418 (thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Ánh X), đi từ nhà đến trường THPT E để học thêm. Khi H điều khiển xe đến đường V (đoạn đường thuộc khu P, thị trấn A), thì H điều khiển xe chạy ngược chiều trên đường V (đường một chiều, có biển báo cấm đi ngược chiều) để qua bên phải đường V theo hướng Điện Bàn đi A. Lúc này, Trương Công K điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 92E1-281.85 chạy theo hướng A đi Điện Bàn (ngược chiều với xe H nhưng đúng chiều đi của đường), thấy vậy H thắng xe dừng lại, do Kích không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do Kích điều khiển tông vào xe mô tô biển số 43X1 – 3418 do H điều khiển làm 02 xe và người ngã xuống đường, bất tỉnh. Lê Thị H và Trương Công K bị thương nặng được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị, đến ngày 28/12/2018 thì Trương Công K chết.

Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 332/GDPY-PC09 ngày 08/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “Trương Công K chết ngày 28/12/2018 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 26/12/2018, tại đoạn đường V thuộc khu 6 (tức khu P), thị trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là do chấn thương sọ não kín (máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải, dập não, xuất huyết nhu mô thùy trán hai bên, xuất huyết màng não, đã phẫu thuật mở sọ, giải ép, lấy máu tụ vùng trán-thái dương-đỉnh phải) gây choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 25/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người chưa thành niên, do đó có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi, đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi gây ra tai nạn, gia đình bị cáo tích cực thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo cũng bị thương tích. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101, Điều 36 BLHS 2015, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị cáo (bà Huỳnh Thị B) thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, đề nghị HĐXX tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục đi học.

Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Trương Công G và bà Trần Thị S) đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức phạt nhẹ nhất để bị cáo được tiếp tục đi học, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đại diện trường THPT E (ông C) đề nghị HĐXX tạo điều kiện để H tiếp tục đi học.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình Trương Công K với số tiền 36.000.000 đồng, gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện viết đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Thị H. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô BKS 43X1 – 3418 và 01 xe mô tô BKS 92E1-281.85, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Khoảng 17 giờ 40, ngày 26/12/2018, tại đoạn đường V thuộc khu P (khu 6 cũ), thị trấn A, huyện Đại Lộc, bị cáo Lê Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43X1 – 3418 (không có giấy phép lái xe), chạy ngược chiều trên đường một chiều (có biển báo cấm đi ngược chiều) theo hướng Điện Bàn đi A (Đại Lộc), gây ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô mang biển kiểm soát 92E1-281.85 do Trương Công K điều khiển chạy ngược hướng với xe H (Kích đi đúng phần đường theo hướng đi của mình). Hậu quả, Lê Thị H bị thương tích và Trương Công K bị thương nặng được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị, đến ngày 28/12/2018 thì Trương Công K chết do chấn thương sọ não kín (máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải, dập não, xuất huyết nhu mô thùy trán hai bên, xuất huyết màng não, đã phẫu thuật mở sọ, giải ép, lấy máu tụ vùng trán-thái dương-đỉnh phải) gây choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Bị cáo đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Thị H tuy là người chưa đủ 18 tuổi, nhưng có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo chưa đủ tuổi lái xe mô tô (đương nhiên chưa thể có giấy phép lái xe), nhưng do chủ quan, cẩu thả, coi thường các quy định pháp luật, đã tự ý điều khiển xe mô tô trên 50cc, chạy ngược chiều trên đường một chiều, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm

trọng, làm thiệt hại cho tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo là người chưa thành niên (tính đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 02 tháng), do đó có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi, đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi gây ra tai nạn, gia đình bị cáo tích cực thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và xin cho bị cáo được tiếp tục đi học. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo cũng bị thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 BLHS 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, đang là học sinh trường THPT E; có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương, nhà trường giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Bị cáo Lê Thị H sử dụng chiếc xe mô tô biển số 43X1-3418 thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Ánh X gây tai nạn chết người. Tuy nhiên, bà X không giao xe cho H mà do bị cáo H tự lấy xe đi, bà X không có lỗi, do đó, không đề cập xử lý đối với bà X là phù hợp.

Trương Công K sử dụng chiếc xe mô tô biển số 92E1-281.85 thuộc sở hữu của bà Trương Thị Hồng L bị tai nạn chết người. Tuy nhiên, bà L không giao xe cho Kịch mà do Kịch tự lấy xe đi, bà L không có lỗi, do đó, không đề cập xử lý đối với bà L là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 36.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô BKS 43X1 – 3418 và 01 xe mô tô BKS 92E1-281.85, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Ánh X và bà Trương Thị Hồng L là phù hợp.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên và không có tài sản riêng nên buộc cha mẹ bị cáo là ông Lê Phước T và bà Huỳnh Thị B chịu trách nhiệm nộp thay cho bị cáo khoản tiền án phí nêu trên

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 91, Điều 101, Điều 65 BLHS2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời

gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (**14/8/2019**).

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc ông Lê Phước T và bà Huỳnh Thị B nộp thay cho bị cáo Lê Thị H số tiền án phí hình sự sơ thẩm là **200.000** (hai trăm ngàn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- Công an H. Đại Lộc;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HUỲNH VĂN PHÚ

